

Bản án số:19/2018/HS-ST  
Ngày 27-4-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Viết Trung và ông Vũ Đăng Đông.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên toà:***

Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975, tại Thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi Đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn H, Thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.  
Nơi tạm trú: Đường 392, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Quốc H1 và bà Nguyễn Thị H2 (đã chết); có chồng và 2 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 22/01/2018, đến ngày 25/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm 7, Phường N, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Hà Thị Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Chị Th, anh Q vắng mặt .

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2017, bị cáo Nguyễn Thị H thuê ngôi nhà tại đường tỉnh lộ 392, thuộc thôn M, xã T, huyện B của ông Vũ Đình T1, sinh năm 1967, địa chỉ Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương để mở quán gội đầu. Đến tháng 10/2017, có chị Hà Thị Th, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình đến xin làm nhân viên phục vụ quán và có đề nghị thêm việc sẽ bán sâm tại quán. H đồng ý và thỏa thuận với Th là sẽ thu 200.000 đồng/lượt mua sâm. Khoảng 21 giờ ngày 22/01/2018, khi H đang ở quán thì có anh Nguyễn Thanh T, trú tại thôn Trắc Châu, xã An Châu, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và Nguyễn Đình Q, trú tại xóm 7, phường Nhị Châu, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến hỏi mua sâm, H đồng ý và nói giá 200.000 đồng/lượt. T đưa cho H 500.000 đồng trả tiền mua sâm cho 02 người (là 400.000 đồng). H cầm tiền, rồi bảo Th đi vào phòng ngủ phía bên trong của quán để Th bán sâm cho T trước, còn Q sẽ đợi ở ngoài. Sau khi Th và T vào trong, thì Q nhờ H đi mua giúp thuốc lá, nước uống hết 30.000 đồng. Sau khi mua thuốc lá, nước uống, H trả lại Q 70.000 đồng tiền thừa, còn giữ lại 400.000 đồng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, thì Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang đã kiểm tra, bắt quả tang việc Th và T đang bán sâm, thu giữ vật chứng là 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su; số tiền 400.000 đồng của H và 70.000 đồng của Q.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 10/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Chứa mại sâm theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị H thừa nhận đã thực hiện hành vi để Th và T bán sâm với nhau tại quán của H, như nội dung nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh T, người làm chứng là anh Q, chị Th vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra khai báo thống nhất với nội dung nêu trên về sự việc xảy ra tại quán Gội đầu của bị cáo H vào ngày 22/01/2018.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thị H phạm tội Chứa mại sâm.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ (22/01/2018).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, đang bị tạm giam nên không cần thiết áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 470.000 đồng thu giữ của H, Q.

Về án phí: Bị cáo phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, với biên bản bắt người phạm tội quả tang và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/01/2018, tại quán gội đầu của Nguyễn Thị H làm chủ quán (thuộc đường 392, địa phận thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương), Nguyễn Thị H đã có hành vi sử dụng quán của mình để cho nhân viên của quán là chị Hà Thị Th bán dâm cho anh Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Đình Q. Khi chị Th và anh T đang quan hệ tình dục, còn anh Q vẫn ngồi chờ ở ngoài thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H cho Hà Thị Th, nhân viên của quán bán dâm cho người mua dâm tại quán của H, với mục đích thu lời bất chính là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hậu quả nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi trên, nhưng vì muốn thu lợi bất chính nên đã thực hiện, là có lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Chứa mại dâm, được quy định tại khoản 1 điều 327 của Bộ luật hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Bị cáo có nhân thân không tốt : TAND tỉnh Yên Bái xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án hình sự số 80 ngày 31/8/2004. Ngày 30/8/2010 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ngày 28/02/2008 đã chấp hành xong án phí của bản án nên, tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo đã được xóa án tích của bản án trên. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo ở mức tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam nên không cần thiết phải áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 ruột bao cao su, 01 vỏ bao cao su là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo H, là khoản tiền thu lợi do phạm tội và số tiền 70.000 đồng, là tiền thừa của anh T, trong quá trình điều tra, anh T có lời khai tự nguyện không nhận lại, đề nghị xung quỹ nhà nước, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phạm tội, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với chị Th, anh T đã bị xử lý hành chính về hành vi bán, mua dâm; anh Q chưa thực hiện hành vi mua dâm nên cơ quan điều tra không xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Vũ Đình T1 là chủ của quán mà bị cáo H thuê để làm quán gọi đầu, không biết việc H sử dụng quán này để chứa mại dâm, nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Chứa mại dâm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 16 (mười sáu) tháng tù, tính từ ngày tạm giữ 22/01/2018.

#### ***Về vật chứng và biện pháp tư pháp:***

Tịch thu tiêu hủy 01 ruột bao cao su; 01 vỏ bao cao su;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 470.000 đồng.

Vật chứng có đặc điểm được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Cường**